

Số: 51A/2022/QĐST-DS

Lai Vung, ngày 27 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2022/ TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2022 về “ *Tranh chấp hợp đồng mua bán*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1996; Chủ cửa hàng Vật tư nông nghiệp Hoàng Hoa; Địa chỉ: Số nhà 254A/TĐ, ấp T, xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Nh là Trần Duy Ph, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số nhà 254A/TĐ, ấp T, xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 24/02/2022;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Chánh Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 505/4, ấp T, xã Tân Phước, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Nh yêu cầu anh Nguyễn Chánh Th trả lại tiền mua vật tư nông nghiệp còn nợ là 30.765.000đ (Ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) không yêu cầu trả lãi.

Anh Nguyễn Chánh Th thừa nhận nợ và đồng ý trả lại 30.765.000đ (Ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) theo yêu cầu của chị Nh.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Chánh Th tự nguyện chịu 770.000đồng (Bảy trăm bảy mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Nh số tiền tạm ứng án phí là 1.054.000đồng (Một triệu không trăm năm mươi bốn ngàn đồng), theo biên lai thu số 0006058 ngày 05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Lai Vung (2);
- Chi cục THA (1);
- Đường sự (2);
- Lưu VP (1);
- Lưu HS vụ án (1).

Trương Thị Bích Thủy